

Số:196/2019/QĐST-HNGĐ

Trăng Bom, ngày 27 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 605/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu:

1. Anh Điều M, sinh năm: 1987.

2. Chị Nguyễn Thị Bé H, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Ấp T, xã H, huyện Trăng Bom, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 201 ngày 13/6/2007 do Ủy ban nhân dân xã T, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai cấp thì chị Nguyễn Thị Bé H và anh Điều M là vợ chồng hợp pháp, nay anh chị xin được công nhận thuận tình ly hôn là phù hợp với quy định khoản 2 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Ngày 19 tháng 8 năm 2019, tại Trung tâm hòa giải, đối thoại - Tòa án nhân dân huyện Trăng Bom, các bên đương sự đã thỏa thuận được về ly hôn, nuôi con, chia sản và yêu cầu Tòa án công nhận kết quả hòa giải thành, với nội dung cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bé H và anh Điều M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị thỏa thuận giao 02 con chung là Điều Thị Tuyết M, sinh ngày 03/8/2007, Điều Bảo H, sinh ngày: 25/02/2009, cho chị Nguyễn Thị Bé H trực tiếp nuôi dưỡng, anh Minh tạm thời không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Cam kết không có nợ chung.

Việc thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị H, anh M mỗi người phải chịu lệ phí là 150.000 đồng, nhưng anh chị thỏa thuận anh M chịu toàn bộ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Bé H với anh Điều M.

- Về con chung: Giao 02 con chung là Điều Thị Tuyết M, sinh ngày 03/8/2007, Điều Bảo H, sinh ngày: 25/02/2009, cho chị Nguyễn Thị Bé H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, anh Điều M tạm thời không phải đóng góp tiền cấp dưỡng cho chị Nguyễn Thị Bé H nuôi con chung.

Anh Điều M được quyền đến thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Anh chị cam kết không có nợ chung, nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Điều M phải chịu lệ phí là 300.000 đồng, khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí anh Điều M đã nộp theo biên lai thu số 0007018 ngày 19/8/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Bom. Anh Điều M đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- UBND xã Túc Trưng, Định Quán;
- Chi cục THADS huyện Trảng Bom;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hương